TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 130/2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 25 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 81/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim L, sinh ngày 18-11-1994; căn cước công dân số 036194021496; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường T, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Trần Văn L1, sinh ngày 12-4-1990; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim L và anh Trần Văn L1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con: Sau khi ly hôn, anh Trần Văn L1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần Quốc D (giới tính: Nam), sinh ngày 07-02-2013, số định danh cá nhân 036213013576 và cháu Trần Gia B (giới tính: Nam), sinh ngày 31-5-2017, số định danh cá nhân 036217007189; chị Nguyễn Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần Minh C (giới tính: Nam), sinh ngày 05-6-2020, số định danh cá nhân 036220006813.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Trần Văn L1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Trần Văn L1 tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Án phí ly hôn sơ thẩm chị Nguyễn Thị Kim L tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị Nguyễn Thị Kim L đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000895 ngày 03-3-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình được đối trừ. Trả lại chị Nguyễn Thị Kim L 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 - Ninh Bình;
- UBND phường Thiên Trường, tỉnh Ninh Bình (Giấy chứng nhận kết hôn số 54/2012 ngày 23-7-2012 của UBND xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định)
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Mai Anh